

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 59 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 761/2022/TLST-VHNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Thành P, sinh năm: 1993;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 308/5/1 Hẻm 314, đường Tỉnh lộ 8, Tổ M, ấp M, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Lưu Ngọc C, sinh năm: 1994;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An;

Địa chỉ liên lạc: Số 308/5/1 Hẻm 314, đường Tỉnh lộ 8, Tổ M, ấp M, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành P và bà Lưu Ngọc C tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 49/2021 ngày 14/5/2021; mâu thuẫn giữa ông P và bà C phát sinh do bất đồng quan điểm sống, không thể hàn gắn được nên ông P và bà C thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn; xét thấy sự thỏa thuận giữa các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không trốn tránh nghĩa vụ nên ghi nhận.

[2] Về con chung: Ông P và bà C xác định không có.

[3] Về tài sản chung: Ông P và bà C xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết .

[4] Về nghĩa vụ dân sự chung: Ông P và bà C xác nhận không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành P và bà Lưu Ngọc C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Đôi bên xác định không có.

- Về tài sản chung: Đôi bên xác định tự thỏa thuận.

- Về nghĩa vụ dân sự chung: Đôi bên xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) ông Nguyễn Thành P và bà Lưu Ngọc C mỗi bên phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) ông P và bà C đã nộp theo biên lai thu tiền số 0044577 ngày 13/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Củ Chi;
- UBND xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Châu Thị Thanh Thà